

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **47/2021/HS-ST**
Ngày 29-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Chí Tâm – Thẩm phán
- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Liêu Tài Ngoánh

2. Ông Võ Tấn Phước

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Văn Dư, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 47/2021/HSST ngày 08/9/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2021/QĐXXST-HS ngày 15/10/2021 đối với các bị cáo:

1. Phan D A, (Tên gọi khác: Hậu) năm sinh: 1996. Giới tính: Nam.

- Nơi cư trú: ấp Tân L, xã Long Th, huyện Vĩnh L, tỉnh BL; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 09/12; con ông Phan V H, sinh năm 1967 và bà Dương Th O, sinh năm 1970; Anh, chị em ruột: 02 người (lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1992).

- Nhân thân: Tiền án: không. Ngày 31/8/2015, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xử phạt 02 năm 03 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 89/2015/HSST, Phan D A chấp hành xong bản án ngày 17/12/2016 và đã được xóa án tích.

- Tiền sự: không.

- Bị cáo bị tạm giữ, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 26/01/2021 đến nay.

2. Trịnh Kh Đ, Năm sinh: 1996. Giới tính: Nam.

- Nơi cư trú: ấp Tân L, xã Long Th, huyện Vĩnh L, tỉnh BL; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: không biết chữ; con ông Trịnh V H, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Th H, sinh năm 1964; Anh, chị em ruột: 04 người (lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2008).

- Tiền án, tiền sự: không;

- Bị cáo bị tạm giữ, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 26/01/2021 đến nay.

Người bị hại: Bà Trần Th H, sinh năm 1970 (*có đơn xin vắng mặt*)

- Địa chỉ: ấp N Ô, thị trấn Ng D, huyện HD, tỉnh BL.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 19/01/2021, Phan D A điều khiển xe máy, loại xe Wave, màu xanh, biển kiểm soát 94K1 – 156.01 đến nhà Trịnh Kh Đ để rủ đi giật tài sản. Sau đó, Trịnh Kh Đ điều khiển xe chở Phan D A đến khu vực đường Trần Phú, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu thì phát hiện ông Đặng Văn Mười đang điều khiển xe gắn máy biển kiểm soát 94F1 – 045.86 chở bà Trần Th H, trong lòng bà Hoa có để một túi xách nên cả hai chạy xe bám theo. Khi đến đoạn đường qua cầu Tư Khiêu khoảng 200 mét, thuộc ấp Tràm I, xã Minh Diệu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, Phan D A kêu Trịnh Kh Đ cho xe chạy áp sát xe của ông Mười từ phía sau, rồi Dương Anh dùng tay giật lấy túi xách của bà Hoa. Sau khi giật được túi xách, bị cáo Đặng tăng ga xe bỏ chạy về hướng xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu, ông Mười điều khiển xe đuổi theo nhưng không kịp. Trong lúc tẩu thoát, Phan D A ngồi sau lén lút mở túi xách thấy trong túi có nhiều tiền nên Dương Anh lấy trong túi 23.000.000 đồng giấu vào trong quần. Khi đến đoạn đường vắng thuộc ấp B2, xã Châu Thới, huyện Vĩnh Lợi, Đặng dừng xe lại, cả hai kiểm tra tài sản bên trong trong túi xách thấy có: 02 (hai) hộp đựng màu đỏ, bên trong có chiếc vòng và chiếc lắc màu trắng, có đinh hột màu trắng, có giấy tờ của tiệm vàng; số tiền mặt 34.000.000 đồng cùng một số vật dụng cá nhân. Dương Anh lấy số tiền cất giữ; Sau đó Dương Anh giữ 17.000.000 đồng, chia cho Đặng 17.000.000 đồng cùng 02 (hai) hộp đựng chiếc vòng và lắc, riêng túi xách và đồ đạc còn lại trong túi, Dương Anh quăng bỏ xuống kênh. Đến ngày 20/01/2021, bị hại Trần Th H đến cơ quan công an trình báo sự việc.

Phản Dương Anh sau khi chia tiền cướp giật, đã đem xe biển kiểm soát 94K1 – 156.01 đến cửa hàng mua bán xe Hữu Tình do anh Nguyễn Chí Tình ngụ ấp Phước Thanh 1, xã Long Thạnh, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu làm chủ, bán chiếc xe với giá 3.000.000 đồng và dùng số tiền cướp giật được đổi lấy chiếc xe loại Winner, màu đen, biển kiểm soát 94K1 – 701.33 với giá 26.000.000 đồng.

Đối với chiếc vòng và chiếc lắc, Đặng nghĩ là vàng giả nên quăng bỏ xuống kênh Xáng, không thu hồi được. Ngày 26/01/2021, Phan D A và Trịnh Kh Đ bị Công an huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu bắt giữ. (*Bút lục 163-170, 248-253, 298-309*)

Quá trình điều tra Phan D A và Trịnh Kh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi nêu trên. Ngoài hành vi cướp giật tài sản nói trên, bị cáo Phan D A và bị cáo Trịnh Kh Đ còn khai nhận trước đó nhiều lần thực hiện cướp giật tài sản trên địa bàn huyện Hòa Bình và huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15, ngày 24/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hòa Bình kết luận như sau:

- 01 (một) vòng đeo tay, loại vàng Ý, có đính hột nhỏ màu trắng, có trọng lượng 20g03, có giá trị tại thời điểm định giá ngày 19/01/2021 là 29.043.500 đồng.

- 01 (một) lắc đeo tay, loại vàng Ý, có trọng lượng 22g260, có giá trị tại thời điểm định giá ngày 19/01/2021 là 32.277.000 đồng.

Đối với 01 (một) dây sạc điện thoại (loại điện thoại Samsung A6); 01 (một) túi xách, loại túi cá nhân có kích thước 30cm x 30cm, có 02 quai xách, màu đen, loại da thường, không xác định được nhãn hiệu, miệng túi có dây xích kéo lại, thân túi có hoa văn bằng bông; 01 (một) kính đeo (loại kính cận dùng cho người lớn tuổi), không rõ nhãn hiệu. Không định giá được.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ của Trịnh Kh Đ: 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 95D1 – 089.08; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 69K7 – 1462; 01 (một) thẻ ATM do ngân hàng Việt Á phát hành, số thẻ 9704270410140007 tên Trịnh Kh Đ; Tiền Việt Nam 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng); 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, loại cảm ứng, màu vàng đồng và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Winner, màu đen, biển kiểm soát 94K1 – 701.33 (Bút lục 118) cùng 01 (một) nón kết (mũ lưỡi trai), màu xanh, bên trong nón có chữ “Non Son”; 01 (một) đôi dép quai kẹp, màu đỏ, quai dép màu đen, trên dép có chữ “FENDI”; 01 (một) áo sơ mi dài tay, sọc ca rô màu trắng – xanh, trên cổ áo có chữ “NH-79”; 01 (một) nón bảo hiểm màu cam, có viền màu đen, trên nón có dòng chữ “QUYÊN TRUNG” màu đen; 01 (một) quần Jean nam, ống dài, màu đen, có chiều dài 100cm, chiều rộng lưng quần là 40cm, tất cả đều đã qua sử dụng (Bút lục 49).

Thu giữ của Phan D A gồm: 01 (một) nón kết (mũ lưỡi trai), màu xanh nhạt, bên trong nón có chữ “Non Son”; 01 (một) đôi dép quai kẹp, màu xanh, có quai màu đen, trên quai dép có chữ “FENDI”; 01 (một) áo khoác nam, chất liệu Jean, màu xanh, thân áo dài 70cm, chiều rộng thân áo 45cm, chiều dài tay áo 50cm, chiều rộng nhất tay áo 14cm, đã qua sử dụng; 01 (một) quần Short nam, chất liệu Jean, màu xanh, có chiều dài 48cm, chiều rộng lưng quần 45cm; 01 (một) nón bảo hiểm bằng nhựa, màu đen; 01 (một) cái khẩu trang bằng vải, màu đen, tất cả đều đã qua sử dụng (Bút lục 50).

Đồng thời, Nguyễn Chí Tinh đã giao nộp: 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe số 013271 mang tên Nguyễn Trường Đình, sinh năm 1988, địa chỉ: số 07, Chùa Ông, khóm 4, phường 2, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, biển số đăng ký 94K1 – 156.01; 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu HELLO@, số loại: 110V, dạng kiểu dáng Wave, màu xanh, biển kiểm soát 94K1 – 156.01, đã qua sử dụng; số tiền 21.400.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 45/CT-VKSHB, ngày 06/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình đã truy tố các bị cáo Phan D A và Trịnh Kh Đ về tội “ Cướp giật tài sản” theo điểm c, điểm d khoản 2 điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phan D A và Trịnh Kh Đ, phạm tội “ Cướp giật tài sản”

- Áp dụng: điểm c, điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2, Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Phan D A mức án từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

- Áp dụng: điểm c, điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Trịnh Kh Đ mức án từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584 và Điều 587 Bộ luật dân sự. Bị cáo Phan Dương Đăng và bị cáo Trịnh Kh Đ phải bồi thường cho người bị hại số tiền 118.320.000 đồng. Các bị cáo tác động với gia đình đã bồi thường và số tiền được thu hồi một phần đã trả lại cho bị hại là bà Trần Th H là 52.000.000 đồng. Buộc các bị cáo tiếp tục bồi thường cho người bị hại thêm số tiền 66.320.000 đồng.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng:

- Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có cơ sở khẳng định các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp đúng quy định của pháp luật.

Ngày 28/7/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Bình đã ra Bản Kết luận điều tra vụ án hình sự đề nghị truy tố là đã kết thúc giai đoạn điều tra và **ngày 08/9/2021**, Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình đã nhận hồ sơ vụ án để đưa ra xét xử. Tuy nhiên, ngày 21/10/2021, Cơ quan điều tra lại ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 19 xử lý đối với số tiền 1.600.000 đồng do người liên quan nộp khắc phục mà không chuyển cho Tòa án theo quy định của pháp luật. Về trình tự, thủ tục xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra công an huyện Hòa Bình trong giai đoạn chuẩn bị xét xử của Tòa án là chưa thực hiện đúng với Điều 36, 37 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần kiến nghị đối với Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Bình trong việc ban hành Quyết định xử lý vật chứng không đúng với quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của các bị cáo và các chứng cứ chứng minh:

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng nội dung cáo trạng đã nêu, các bị cáo khẳng định những lời khai của mình trong quá trình điều tra vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không bị bức cung, ép cung và bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng pháp luật, không bị oan. Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ ngày 19/01/2021, Trịnh Kh Đ điều khiển xe máy, loại xe Wave, màu xanh, biển kiểm soát 94K1 – 156.01 chở Phan D A đến đoạn đường qua cầu Tư Khiêu khoảng 200 mét, thuộc ấp Tràm I, xã Minh Diệu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, áp sát từ phía sau xe biển kiểm soát 94F1 – 045.86 của ông Đặng Văn Mười đang

chở bà Trần Th H, để Phan D A ngồi phía sau dùng tay giật lấy túi xách để ở giữa chỗ ngồi của bà Hoa và ông Mười, sau đó bị cáo Đăng nhanh chóng tăng ga xe bỏ chạy về hướng xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lợi, Bạc Liêu.

Tài sản bà Trần Th H bị chiếm đoạt gồm: số tiền mặt 57.000.000đ, vòng đeo tay và lắc đeo tay loại vàng Ý có giá trị 61.320.500 đồng nên tổng giá trị là 118.320.000 đồng (Một trăm mười tám triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng). Xét thấy khi Dương Anh rủ rê Đăng phạm tội, cả hai không có thỏa thuận trước về số tiền khi cướp được, chỉ thống nhất gặp ai có tài sản thì chiếm đoạt, hành vi chiếm đoạt tài sản của bà Hoa đã hoàn thành sau khi bị cáo Dương Anh giật được túi xách khỏi người bà Hoa nên bị cáo Đăng phải chịu trách nhiệm chung đối với tổng giá trị tài sản do bị cáo Dương Anh cướp giật được của bà Hoa mà không trừ đi số tiền 23.000.000 đồng mà Dương Anh lấy trong túi xách sau khi chiếm đoạt. Các bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nhằm mục đích lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” được quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất đồng phạm, tuy nhiên đó chỉ là sự cấu kết giản đơn. Bị cáo Dương Anh là người rủ rê, trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, bị cáo Trịnh Kh Đ thực hiện hành vi với vai trò là người điều khiển xe để bị cáo Dương Anh trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản và nhanh chóng tăng ga đưa hai bị cáo cùng tẩu thoát. Xét về vai trò phạm tội của bị cáo Dương Anh là tích cực hơn so với bị cáo Đăng, mặt khác khi chiếm đoạt được tài sản bị cáo Anh đã lén lút cất giấu riêng số tiền 23.000.000đ không cho bị cáo Đăng biết. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo Dương Anh nghiêm khắc hơn bị cáo Đăng.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Khi phạm tội, các bị cáo Dương Anh và Trịnh Kh Đ sử dụng xe mô tô làm phương tiện thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản và nhanh chóng tẩu thoát là thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm và số tiền hai bị cáo chiếm đoạt của bà Trần Th H có tổng giá trị là 118.320.000đ (chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50 triệu đến dưới 200 triệu) được quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, bản cáo trạng số 45/CT-VKSHB, ngày 06/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình đã truy tố các bị cáo Phan D A và Trịnh Kh Đ về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm c, điểm d khoản 2 điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Các bị cáo là người có đủ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được và biết rõ cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng với bản tính tham lam, muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không do sức lao động của mình làm ra, nên các bị cáo đã cố ý phạm tội cướp giật tài sản của người khác. Hành vi của các bị cáo Phan D A và Trịnh Kh Đ là rất nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách táo bạo, liều lĩnh chứng tỏ ý thức xem hường pháp luật của các bị cáo.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo như đã phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải có mức án nghiêm khắc, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Các bị cáo cùng thống nhất ý chí khi thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu trách nhiệm chung về hậu quả xảy ra. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đã tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả cho bị hại, đây là những tình tiết giảm nhẹ cần xem xét cho bị cáo khi lượng hình. Do đó, đề nghị của Viện Kiểm sát huyện Hòa Bình cho các bị cáo Phan D A và bị cáo Trịnh Kh Đ được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ nên được chấp nhận.

Riêng bị cáo Dương Anh, ngoài các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, Viện Kiểm sát huyện Hòa Bình đề nghị cho bị cáo Anh hưởng thêm tình tiết đầu thú tại khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Xét thấy, tại phiên tòa bị cáo Phan D A khai nhận vào ngày 20/01/2021 có đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Bình đầu thú; tại Bản cáo trạng của Viện kiểm sát cũng thể hiện ngày 20/01/2021, Phan D A đến công an huyện Hòa Bình đầu thú về hành vi đã thực hiện (Bút lục 350). Nhưng qua xem xét các tài liệu có trong hồ sơ thì ngày 20/01/2021, không có biên bản tiếp nhận người phạm tội đầu thú như bị cáo Anh cũng như Cáo trạng số 45/CT-VKSHB thể hiện, chỉ có duy nhất biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm của Công an xã Minh Diệu, huyện Hòa Bình, Bạc Liêu do bị hại Trần Th H đến cơ quan công an trình báo (Bút lục 248).

Sau khi bị hại trình báo sự việc, cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Bình đã truy xét trên tuyến đường các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và thông qua nguồn tin của người dân cung cấp nên ngày 26/01/2021 (lúc 13 giờ), Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bạc Liêu và Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Bình phối hợp đã mời bị cáo Phan D A và bị cáo Trịnh Kh Đ về trụ sở làm việc, tại đây cả hai bị cáo đã khai nhận toàn bộ hình vi đã gây ra (Bút lục 258, 259). Sau đó, Cơ quan điều tra công an huyện Hòa Bình mới tiến hành lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú đối với bị cáo Dương Anh vào lúc 14 giờ 25 phút ngày 26/01/2021 (Bút lục 43). Như vậy, sự việc bị cáo Dương Anh đầu thú phát sinh sau sự việc bị cáo Dương Anh khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội khi công an mời làm việc nên không thỏa mãn theo quy định điểm i khoản 1 Điều 4 Bộ luật tố tụng hình sự “...*Đầu thú là việc người phạm tội sau khi bị phát hiện đã tự nguyện ra trình diện và khai báo với cơ quan có thẩm quyền về hành vi phạm tội của mình . . .*” và Cáo trạng thể hiện sự việc bị cáo Anh đầu thú không chính xác. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận lời trình bày của bị cáo Anh cũng như đề nghị của Viện kiểm sát cho bị cáo Phan D A hưởng tình tiết đầu thú theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Mặc khác, bị cáo Phan D A có một tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 89/2015/HSST, ngày 31/8/2015 của TAND TP. Bạc Liêu xử phạt 02 năm 03 tháng nhưng đã xóa án tích, đáng lẽ bị cáo Anh không nên đi vào con đường phạm tội nhưng vì muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo lại đi vào con đường phạm tội nên mức hình phạt dành cho bị cáo Anh cao hơn bị cáo Đăng, đối với các bị cáo cần cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, để có đủ thời gian cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội và răn đe những đối tượng khác có ý định phạm tội tương tự.

* Quá trình điều tra, Phan D A và Trịnh Kh Đ còn khai nhận, với thủ đoạn tương tự, hai bị cáo còn thực hiện 05 vụ Cướp giật tài sản của người đi đường, trong đó trên địa bàn huyện Vĩnh Lợi 02 vụ và trên địa bàn huyện Hòa Bình 02 vụ. Đối với 02 vụ cướp giật xảy ra trên địa bàn huyện Vĩnh Lợi, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa

Bình đã thông tin tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Lợi giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với hai vụ cướp giết xảy ra trên địa bàn huyện Hòa Bình, qua xác minh những người bị hại không đến cơ quan chức năng trình báo, đã thông báo truy tìm người bị hại nhưng đến nay chưa có kết quả. Do đó, tiếp tục xác minh truy tìm có kết quả sẽ xử lý sau.

[6] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra bị hại là bà Trần Th H và các bị cáo Phan D A, bị cáo Trịnh Kh Đ đã thống nhất tổng số tài sản thiệt hại là 118.320.000 đồng (Một trăm mười tám triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng) mà bà Hoa đã có yêu cầu bồi thường.

Bị cáo Phan D A và bị cáo Trịnh Kh Đ động viên gia đình đã bồi thường cho bà Trần Th H và số tiền được thu hồi một phần là 52.000.000 đồng. Bà Trần Th H tiếp tục yêu cầu các bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bà thêm số tiền là 66.320.000 đồng. bà Hoa không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Nghĩ cần buộc bị cáo Phan D A và bị cáo Trịnh Kh Đ liên đới bồi thường cho bà Trần Th H số tiền 66.320.000 đồng.

Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Bình:

- Chuyển vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Bình xử lý 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 95D1 – 089.08.

- Trả cho bị cáo Trịnh Kh Đ, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 69K7 – 1462; 01 (một) thẻ ATM do ngân hàng Việt Á phát hành, số thẻ 9704270410140007, tên Trịnh Kh Đ; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, loại cảm ứng, màu vàng đồng do không phải vật chứng phương tiện phạm tội.

Trả lại cho ông Nguyễn Chí Tính, 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Winner, màu đen, biển kiểm soát 94K1 – 701.33, ông Nguyễn Chí Tính đã nộp lại cho cơ quan điều tra hai lần với số tiền là 23.000.000 đồng và đã giao trả cho bị hại.

Đối với số tiền 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng) thu giữ trên người bị cáo Trịnh Kh Đ là số tiền cướp của bà Hoa mà bị cáo được chia, cơ quan điều tra trả lại cho bà Hoa.

* Về vật chứng:

Tịch thu bán đấu giá nộp ngân sách nhà nước:

- 01 xe máy nhãn hiệu HELLO@, số loại 110V, kiểu dáng Wave, màu xanh, biển kiểm soát 94K1 – 156.01 đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) nón kết (mũ lưỡi trai), màu xanh nhạt, bên trong nón có chữ “Non Son”; 01 (một) đôi dép quai kẹp, màu xanh, có quai màu đen, trên quai dép có chữ “FENDI”; 01 (một) áo khoác nam, chất liệu Jean, màu xanh, thân áo dài 70cm, chiều rộng thân áo 45cm, chiều dài tay áo 50cm, chiều rộng nhất tay áo 14cm, đã qua sử dụng; 01 (một) quần Short nam, chất liệu Jean, màu xanh, có chiều dài 48cm, chiều rộng lưng quần 45cm; 01 (một) nón bảo hiểm bằng nhựa, màu đen; 01 (một) cái khẩu trang bằng vải, màu đen, tất cả đều đã qua sử dụng; 01 (một) nón kết (mũ lưỡi trai), màu xanh, bên trong nón có chữ “Non Son”; 01 (một) đôi dép quai kẹp, màu đỏ, quai dép màu đen, trên dép có chữ

“FENDI”; 01 (một) áo sơ mi dài tay, sọc ca rô màu trắng – xanh, trên cổ áo có chữ “NH-79”; 01 (một) nón bảo hiểm màu cam, có viền màu đen, trên nón có dòng chữ “QUYÊN TRUNG” màu đen; 01 (một) quần Jean nam, ống dài, màu đen, có chiều dài 100cm, chiều rộng lưng quần là 40cm, tất cả đều đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe số 013271, mang tên Nguyễn Trường Đình, sinh năm 1988, địa chỉ: số 07, Chùa Ông, khóm 4, phường 2, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, biển số đăng ký 94K1 – 156.01.

(Theo biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 07/9/2021 giữa Cơ quan SCĐT Công an huyện Hòa Bình và Cơ quan THADS huyện Hòa Bình)

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c, điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 khoản 1 Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố: Bị cáo Phan D A (Tên gọi khác: Hậu), phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

- Xử phạt: bị cáo Phan D A (Tên gọi khác: Hậu) 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày bị bắt (ngày 26/01/2021).

2. Căn cứ vào: điểm c, điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 khoản 1 Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Kh Đ, phạm tội “*Cướp giật tài sản*”

- Xử phạt: bị cáo Trịnh Kh Đ 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày bị bắt (ngày 26/01/2021).

Áp dụng điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về vật chứng:

Tịch thu bán đấu giá nộp ngân sách nhà nước:

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu HELLO@, số loại 110V, kiểu dáng Wave, màu xanh, biển kiểm soát 94K1 – 156.01 đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) nón kết (mũ lưỡi trai), màu xanh nhạt, bên trong nón có chữ “Non Son”; 01 (một) đôi dép quai kẹp, màu xanh, có quai màu đen, trên quai dép có chữ “FENDI”; 01 (một) áo khoác nam, chất liệu Jean, màu xanh, thân áo dài 70cm, chiều rộng thân áo 45cm, chiều dài tay áo 50cm, chiều rộng nhất tay áo 14cm, đã qua sử dụng; 01 (một) quần Short nam, chất liệu Jean, màu xanh, có chiều dài 48cm, chiều rộng lưng quần 45cm; 01 (một) nón bảo hiểm bằng nhựa, màu đen; 01 (một) cái khẩu trang bằng vải, màu đen, tất cả đều đã qua sử dụng; 01 (một) nón kết (mũ lưỡi trai), màu xanh, bên trong nón có chữ “Non Son”; 01 (một) đôi dép quai kẹp, màu đỏ, quai dép màu đen, trên dép có chữ “FENDI”; 01 (một) áo sơ mi dài tay, sọc ca rô màu trắng – xanh, trên cổ áo có chữ “NH-

79”; 01 (một) nón bảo hiểm màu cam, có viền màu đen, trên nón có dòng chữ “QUYÊN TRUNG” màu đen; 01 (một) quần Jean nam, ống dài, màu đen, có chiều dài 100cm, chiều rộng lưng quần là 40cm, tất cả đều đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe số 013271, mang tên Nguyễn Trường Đình, sinh năm 1988, địa chỉ: số 07, Chùa Ông, khóm 4, phường 2, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, biển số đăng ký 94K1 – 156.01.

(Theo biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 07/9/2021 giữa Cơ quan SCDT Công an huyện Hòa Bình và Cơ quan THADS huyện Hòa Bình)

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584 và Điều 587 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Phan D A và bị cáo Trịnh Kh Đ liên đới bồi thường cho bà Trần Th H số tiền 66.320.000 đồng (Sáu mươi sáu triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo mỗi người phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Phan D A và bị cáo Trịnh Kh Đ phải nộp chung số tiền 3.316.000 đồng (*Ba triệu ba trăm mười sáu ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: án xét xử công khai sơ thẩm các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Tòa án tỉnh Bạc Liêu;
- Cơ quan THAHS huyện Hòa Bình;
- Cơ quan THADS huyện Hòa Bình;
- Bị cáo; NLQ;
- Sở TP tỉnh Bạc Liêu;
- Công an huyện, tỉnh;
- UBND xã ;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Chí Tâm

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **47/2021/HS-ST**
Ngày **29-10-2021**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Chí Tâm – Thẩm phán
- Các Hội thẩm nhân dân:

_____ 1. Ông Liêu Tài Ngoánh

_____ 2. Ông Võ Tấn Phước

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Văn Dư, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 47/2021/HSST ngày 08/9/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2021/QĐXXST-HS ngày 15/10/2021 đối với các bị cáo:

1. Phan D A, (Tên gọi khác: Hậu) Năm sinh: 1996. Giới tính: Nam

- Nơi cư trú: ấp Tân L, xã Long Th, huyện Vĩnh L, tỉnh BL; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 09/12; con ông Phan V H, sinh năm 1967 và bà Dương Th O, sinh năm 1970; Anh, chị em ruột: 02 người (lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1992).

- Nhân thân: Tiền án: không. Ngày 31/8/2015, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xử phạt 02 năm 03 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” Bản án số 89/2015/HSST, Phan D A chấp hành xong bản án ngày 17/12/2016 và đã được xóa án tích.

- Tiền sự: không.

- Bị cáo bị tạm giữ, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 26/01/2021 đến nay.

2. Trịnh Kh Đ, Năm sinh: 1996. Giới tính: Nam.

- Nơi cư trú: ấp Tân L, xã Long Th, huyện Vĩnh L, tỉnh BL; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: không biết chữ; con ông Trịnh V H, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Th H, sinh năm 1964; Anh, chị em ruột: 04 người (lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2008).

- Tiền án, tiền sự: không;

- Bị cáo bị tạm giữ, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 26/01/2021 đến nay.

Người bị hại: Bà Trần Th H, sinh năm 1970 (có đơn xin vắng mặt)

- Địa chỉ: ấp N Ô, thị trấn Ng D, huyện HD, tỉnh BL.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 19/01/2021, Phan D A điều khiển xe máy, loại xe Wave, màu xanh, biển kiểm soát 94K1 – 156.01 đến nhà Trinh Kh Đ để rủ đi giật tài sản. Sau đó, Trinh Kh Đ điều khiển xe chở bị cáo Dương Anh đến khu vực đường Trần Phú, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu thì phát hiện ông Đặng Văn Mười đang điều khiển xe gắn máy biển kiểm soát 94F1 – 04586 chở bà Trần Th H, trong lòng bà Hoa có để một túi xách nên cả hai chạy xe bám theo. Khi đến đoạn đường qua cầu Tư Khiêu khoảng 200 mét, thuộc ấp Trầm I, xã Minh Diệu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Dương Anh kêu bị cáo Đặng cho xe chạy áp sát xe của ông Mười từ phía sau, rồi Dương Anh dùng tay giật lấy túi xách của bà Hoa. Sau khi giật được túi xách, bị cáo Đặng tăng ga xe bỏ chạy về hướng xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lợi, ông Mười điều khiển xe đuổi theo nhưng không kịp. Trong lúc tẩu thoát, Dương Anh ngồi sau lên rút mở túi xách thấy trong túi có nhiều tiền nên Dương Anh lấy trong túi 23.000.000 đồng giấu vào trong quần. Khi đến đoạn đường vắng thuộc ấp B2, xã Châu Thới, huyện Vĩnh Lợi, Đặng dừng xe lại, cả hai kiểm tra tài sản bên trong trong túi xách có: 02 (hai) hộp đựng màu đỏ, bên trong có chiếc vòng và chiếc lắc màu trắng, có đính hột màu trắng, có giấy tờ của tiệm vàng; số tiền 34.000.000 đồng và một số vật dụng cá nhân. Dương Anh lấy số tiền cất giữ; Sau đó Dương Anh giữ 17.000.000 đồng, chia cho Đặng 17.000.000 đồng cùng 02 (hai) hộp đựng chiếc vòng và lắc; riêng túi xách và đồ đạc còn lại trong túi, Dương Anh quăng bỏ xuống kênh. Đến ngày 20/01/2021, bị hại Trần Th H đến cơ quan công an trình báo sự việc.

Phần Dương Anh sau khi chia tiền cướp giật, đã đem xe biển kiểm soát 94K1 – 156.01 đến cửa hàng mua bán xe Hữu Tình do anh Nguyễn Chí Tình ngụ ấp Phước Thanh 1, xã Long Thanh, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu làm chủ, bán chiếc xe với giá 3.000.000 đồng và dùng số tiền cướp giật được đổi lấy chiếc xe loại Winner, màu đen, biển kiểm soát 94K1 – 701.33 với giá 26.000.000 đồng.

Đối với chiếc vòng và chiếc lắc, Đặng nghĩ là vàng giả nên quăng bỏ xuống kênh Xáng, không thu hồi được. Ngày 26/01/2021, Phan D A và Trinh Kh Đ bị Công an huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu bắt giữ. (Bút lục 163-170, 248-253, 298-309).

Quá trình điều tra Phan D A và Trinh Kh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi nêu trên. Ngoài hành vi cướp giật tài sản nói trên, bị cáo Phan D A và bị cáo Trinh Kh Đ còn khai nhận trước đó nhiều lần thực hiện cướp giật tài sản trên địa bàn Hòa Bình và Vĩnh Lợi.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15, ngày 24/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hòa Bình kết luận như sau:

- 01 (một) vòng đeo tay, loại vàng Ý, có đính hột nhỏ màu trắng, có trọng lượng 20g03, có giá trị tại thời điểm định giá ngày 19/01/2021 là 29.043.500 đồng.

- 01 (một) lắc đeo tay, loại vàng Ý, có trọng lượng 22g260, có giá trị tại thời điểm định giá ngày 19/01/2021 là 32.277.000 đồng.

Đối với 01 (một) dây sạc điện thoại (loại điện thoại Samsung A6); 01 (một) túi xách, loại túi cá nhân có kích thước 30cm x 30cm, có 02 quai xách, màu đen, loại da thường, không xác định được nhãn hiệu, miệng túi có dây xích kéo lại, thân túi có hoa văn bằng bông; 01 (một) kính đeo (loại kính cận dùng cho người lớn tuổi), không rõ nhãn hiệu. Không định giá được.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ của Trịnh Kh Đ: 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 95D1 – 089.08; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 69K7 – 1462; 01 (một) thẻ ATM do ngân hàng Việt Á phát hành, số thẻ 9704270410140007, tên Trịnh Kh Đ; Tiền Việt Nam 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng); 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, loại cảm ứng, màu vàng đồng và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Winner, màu đen, biển kiểm soát 94K1 – 701.33(Bút lục 118) cùng 01 (một) nón kết (mũ lưỡi trai), màu xanh, bên trong nón có chữ “Non Son”; 01 (một) đôi dép quai keo, màu đỏ, quai dép màu đen, trên dép có chữ “FENDI”; 01 (một) áo sơ mi dài tay, sọc ca rô màu trắng – xanh, trên cổ áo có chữ “NH-79”; 01 (một) nón bảo hiểm màu cam, có viền màu đen, trên nón có dòng chữ “QUYÊN TRUNG” màu đen; 01 (một) quần Jean nam, ống dài, màu đen, có chiều dài 100cm, chiều rộng lưng quần là 40cm, tất cả đều đã qua sử dụng (Bút lục 49).

Thu giữ Phan D A gồm: 01 (một) nón kết (mũ lưỡi trai), màu xanh nhạt, bên trong nón có chữ “Non Son”; 01 (một) đôi dép quai keo, màu xanh, có quai màu đen, trên quai dép có chữ “FENDI”; 01 (một) áo khoác nam, chất liệu Jean, màu xanh, thân áo dài 70cm, chiều rộng thân áo 45cm, chiều dài tay áo 50cm, chiều rộng nhất tay áo 14cm, đã qua sử dụng; 01 (một) quần Short nam, chất liệu Jean, màu xanh, có chiều dài 48cm, chiều rộng lưng quần 45cm; 01 (một) nón bảo hiểm bằng nhựa, màu đen; 01 (một) cái khẩu trang bằng vải, màu đen, tất cả đều đã qua sử dụng (Bút lục 50).

Anh Nguyễn Chí Tình đã giao nộp: 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe số 013271, mang tên Nguyễn Trường Đình, sinh năm 1988, địa chỉ: số 07, Chùa Ông, khóm 4, phường 2, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, biển số đăng ký 94K1 – 156.01; 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu HELLO@, số loại: 110V, dạng kiểu dáng Wave, màu xanh, biển kiểm soát 94K1 – 156.01, đã qua sử dụng; số tiền 21.400.000 đồng

Tại bản Cáo trạng số: 45/CT-VKSHB, ngày 06/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình đã truy tố các bị cáo Phan D A và Trịnh Kh Đ về tội “ Cướp giật tài sản” theo điểm c, điểm d khoản 2 điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phan D A và Trịnh Kh Đ, phạm tội “ Cướp giật tài sản”

- Áp dụng: điểm c, điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2, Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Phan D A mức án từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

- Áp dụng: điểm c, điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Trịnh Kh Đ mức án từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584 và Điều 587 Bộ luật dân sự. Bị cáo Phan Dương Đăng và bị cáo Trịnh Kh Đ phải bồi thường cho người bị hại số tiền 118.320.000 đồng. Các bị cáo tác động với gia đình đã bồi thường và số tiền được thu hồi một phần đã trả lại cho bị hại là bà Trần Th H là 52.000.000 đồng. Buộc các bị cáo tiếp tục bồi thường cho người bị hại thêm số tiền 66.320.000 đồng.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng:

- Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có cơ sở khẳng định các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp đúng quy định của pháp luật.

Đối với vụ án này, Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Bình đã ra Bản Kết luận điều tra vụ án hình sự đề nghị truy tố ngày 28/7/2021 là giai đoạn điều tra đã kết thúc. Tuy nhiên, ngày 21/10/2021 Cơ quan điều tra ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 19 xử lý đối với số tiền 1.600.000 đồng bằng hình thức trả lại cho bị hại là bà Trần Th H trong khi hồ sơ vụ án đã chuyển sang Tòa án huyện Hòa Bình để xét xử. Về trình tự, thủ tục xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra công an huyện Hòa Bình là chưa thực hiện đúng với Điều 36, 37 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử cần kiến nghị đối với Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Bình trong việc ban hành Quyết định xử lý vật chứng không đúng với quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của các bị cáo và các chứng cứ chứng minh:

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng nội dung cáo trạng đã nêu, các bị cáo khẳng định những lời khai của mình trong quá trình điều tra vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không bị bức cung, ép cung và bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng pháp luật, không bị oan. Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ ngày 19/01/2021, Trịnh Kh Đ điều khiển xe máy, loại xe Wave, màu xanh, biển kiểm soát 94K1 – 156.01 chở Phan D A đến đoạn đường qua cầu Tư Khiêu khoảng 200 mét, thuộc ấp Tràm I, xã Minh Diệu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, áp sát từ phía sau xe biển kiểm soát 94F1 – 04586 của ông Đặng Văn Mười đang chở bà Trần Th H, để bị cáo Dương Anh ngồi phía sau dùng tay giật lấy túi xách để ở giữa

chỗ ngồi của bà Hoa và ông Mười, sau đó bị cáo Đăng nhanh chóng tăng ga xe bỏ chạy về hướng xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lợi, Bạc Liêu.

Tài sản bà Trần Th H bị chiếm đoạt gồm: số tiền mặt 57.000.000đ, vòng đeo tay và lắc đeo tay loại vàng Ý có giá trị 61.320.500 đồng nên tổng giá trị là 118.320.000 đồng (Một trăm mười tám triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng). Xét thấy khi Dương Anh rủ rê Đăng phạm tội, cả hai không có thỏa thuận trước về số tiền khi cướp được, chỉ thống nhất gặp ai có tài sản thì chiếm đoạt, hành vi chiếm đoạt tài sản của bà Hoa đã hoàn thành sau khi bị cáo Dương Anh giật được túi sách khỏi người bà Hoa nên bị cáo Đăng phải chịu trách nhiệm chung đối với tổng giá trị tài sản do bị cáo Dương Anh cướp giật được của bà Hoa mà không trừ đi số tiền 23.000.000 đồng mà Dương Anh lấy sau khi chiếm đoạt.

Các bị cáo thực hiện hành vi chiếm **đoạt** tài sản nhằm mục đích lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” được quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất đồng phạm, tuy nhiên đó chỉ là sự cấu kết giản đơn. Bị cáo Dương Anh là người rủ rê, trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, bị cáo Trình Kh Đ thực hiện hành vi với vai trò là người điều khiển xe để bị cáo Dương Anh trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản và nhanh chóng tăng ga **cả** hai bị cáo cùng tẩu thoát. Xét về vai trò phạm tội của bị cáo Dương Anh là tích cực hơn so với bị cáo Đăng, mặt khác khi chiếm đoạt được tài sản bị cáo Anh đã lén lút cất giấu riêng số tiền 23.000.000đ không cho bị cáo Đăng biết. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng **xét** xử xem xét xử phạt bị cáo Dương Anh nghiêm khắc hơn bị cáo Đăng.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Khi phạm tội, các bị cáo Dương Anh và Trình Kh Đ sử dụng xe mô tô làm phương tiện thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản và nhanh chóng tẩu thoát là thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm và số tiền hai bị cáo chiếm đoạt của bà Trần Th H có tổng giá trị là 118.320.000đ (**Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng**) được quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, bản cáo trạng số 45/CT-VKSHB, ngày 06/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình đã truy tố các bị cáo Phan D A và Trình Kh Đ về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm c, điểm d khoản 2 điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Các bị cáo là người có đủ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được và biết rõ cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng với bản tính tham lam, muốn có tiền tiêu sài cá nhân mà không do sức lao động của mình làm ra, nên các bị cáo đã cố ý phạm tội cướp giật tài sản của người khác. Hành vi của các bị cáo Phan D A và Trình Kh Đ là rất nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách táo bạo, liều lĩnh chứng tỏ ý thức xem **thường** pháp luật của các bị cáo.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải có mức án nghiêm khắc, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo

công tác phòng ngừa chung trong xã hội. Nhưng cũng xem xét mức độ hình vi phạm tội của từng bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Các bị cáo cùng thống nhất ý chí khi thực hiện hành vi phạm tội, nhưng hành vi của các bị cáo chỉ mang tính bộc phát, không có sự bàn bạc phân công trước, nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Các bị cáo đã thống nhất cùng thực hiện hành vi “Cướp giật tài sản” nên phải chịu trách nhiệm chung về hậu quả xảy ra.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Các bị cáo phạm tội nhưng hành vi của các bị cáo chỉ mang tính bộc phát, không có sự bàn bạc phân công trước, nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Do đó, đề nghị của Viện Kiểm sát huyện Hòa Bình cho các bị cáo Phan D A và bị cáo Trịnh Kh Đ được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ nên được chấp nhận.

Đối bị cáo Phan D A đề nghị của Viện Kiểm sát huyện Hòa Bình, cho bị cáo Phan D A hưởng tình tiết đầu thú tại khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 4 của Bộ Tổ tụng luật Hình sự “...Đầu thú là việc người phạm tội sau khi bị phát hiện đã tự nguyện ra trình diện và khai báo với cơ quan có thẩm quyền về hành vi phạm tội của mình...”.

Tại phiên tòa bị cáo Phan D A khai nhận vào ngày 20/01/2021 có đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Bình đầu thú và Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình thể hiện ngày 20/01/2021, Phan D A đến công an huyện Hòa Bình đầu thú về hành vi đã thực hiện (Bút lục 350). Tuy nhiên, qua tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì ngày 20/01/2021, không có biên bản tiếp nhận người phạm tội đầu thú như bị cáo Anh cũng như Cáo trạng số 45/CT-VKSHB thể hiện, chỉ có duy nhất biên bản tiếp nhận sự việc của bị hại Trần Th H đến cơ quan công an trình báo (Bút lục).

Xét thấy, sau khi bị hại trình báo sự việc, cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Bình đã truy xét trên tuyến các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và thông qua nguồn tin của người dân cung cấp nên ngày 26/01/2021 (lúc 13 giờ), Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bạc Liêu đã mời bị cáo Phan D A và bị cáo Trịnh Kh Đ về trụ sở làm việc, tại đây cả hai bị cáo đã khai nhận toàn bộ hình vi đã gây ra. Sau đó, Cơ quan điều tra công an huyện Hòa Bình mới tiến hành lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú đối với bị cáo Dương Anh vào lúc 14 giờ 25 phút ngày 26/01/2021 (Bút lục). Như vậy, sự việc bị cáo Dương Anh đầu thú phát sinh sau sự việc bị cáo Anh khai nhận hành vi phạm tội sau khi công an mời làm việc nên không thỏa mãn theo điểm i khoản 1 Điều 4 Bộ luật tố tụng hình sự quy định nên không có cơ sở chấp nhận lời trình bày của bị cáo Anh và Cáo trạng thể hiện không đúng ngày tháng năm bị cáo Anh đầu thú. Từ đó, không xem xét cho bị cáo Phan D A hưởng tình tiết đầu thú theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Mặc dù, bị cáo Phan D A có một tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 89/2015/HSST, ngày 31/8/2015 của TAND TP. Bạc Liêu xử phạt 02 năm 03 tháng nhưng đã xóa án tích, đáng lẽ bị cáo Anh không nên đi vào con đường phạm tội nhưng vì

muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã tiếp tục phạm tội nên mức hình phạt dành cho bị cáo Anh cao hơn bị cáo Đăng.

Xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, để có đủ thời gian cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội, đồng thời đề rắn đe những đối tượng khác có ý định phạm tội tương tự.

* Quá trình điều tra, Phan D A và Trịnh Kh Đ còn khai nhận, với thủ đoạn tương tự, hai bị can còn thực hiện 05 vụ Cướp giật tài sản của người đi đường, trong đó trên địa bàn huyện Vĩnh Lợi 02 vụ và trên địa bàn huyện Hòa Bình 02 vụ. Đối với 02 vụ cướp giật xảy ra trên địa bàn huyện Vĩnh Lợi, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Bình đã thông tin tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Lợi giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với hai vụ cướp giật xảy ra trên địa bàn huyện Hòa Bình, qua xác minh những người bị hại không đến cơ quan chức năng trình báo, đã thông báo truy tìm người bị hại nhưng đến nay chưa có kết quả. Do đó, tiếp tục xác minh truy tìm có kết quả sẽ xử lý sau.

[7] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra bị hại là bà Trần Th H và các bị cáo Phan D A, bị cáo Trịnh Kh Đ đã thống nhất tổng số tài sản thiệt hại là 118.320.000 đồng.

Bị cáo Phan D A và bị cáo Trịnh Kh Đ đồng viên gia đình đã bồi thường cho bà Trần Th H và số tiền được thu hồi một phần là 52.000.000 đồng. Nay bà Trần Th H tiếp tục yêu cầu các bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bà số tiền là 66.320.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Nghĩ cần buộc bị cáo Phan D A và bị cáo Trịnh Kh Đ liên đới bồi thường cho bà Trần Th H số tiền 66.320.000 đồng (Một trăm mười tám triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Bình.

- Chuyển vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Lợi xử lý 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 95D1 – 089.08.

- Trả cho bị cáo Trịnh Kh Đ, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 69K7 – 1462; 01 (một) thẻ ATM do ngân hàng Việt Á phát hành, số thẻ 9704270410140007, tên Trịnh Kh Đ; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, loại cảm ứng, màu vàng đồng do không phải vật chứng phương tiện phạm tội.

Trả lại cho ông Nguyễn Chí Tính, 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Winner, màu đen, biển kiểm soát 94K1 – 701.33, ông Nguyễn Chí Tính đã nộp lại cho cơ quan điều tra 02 lần với số tiền là 23.000.000 đồng và đã giao trả cho bị hại.

Đối với số tiền 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng) thu giữ trên người bị cáo Trịnh Kh Đ là số tiền cướp của bà Hoa mà bị cáo được chia, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại.

Tích thu bán đấu giá nộp ngân sách nhà nước: Phương tiện thuộc quyền sở hữu của bị cáo Phan D A sử dụng và dùng làm phương tiện đi phạm tội là 01 xe máy nhãn hiệu

HELLO@, số loại 110V, kiểu dáng Wave, màu xanh, biển kiểm soát 94K1 – 156.01 cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy: Tại phiên tòa các bị cáo không yêu cầu nhận lại, nên tịch thu tiêu hủy gồm:

- 01 (một) nón kết (mũ lưỡi trai), màu xanh nhạt, bên trong nón có chữ “Non Son”;
01 (một) đôi dép quai keo, màu xanh, có quai màu đen, trên quai dép có chữ “FENDI”; 01 (một) áo khoác nam, chất liệu Jean, màu xanh, thân áo dài 70cm, chiều rộng thân áo 45cm, chiều dài tay áo 50cm, chiều rộng nhất tay áo 14cm, đã qua sử dụng; 01 (một) quần Short nam, chất liệu Jean, màu xanh, có chiều dài 48cm, chiều rộng lưng quần 45cm; 01 (một) nón bảo hiểm bằng nhựa, màu đen; 01 (một) cái khẩu trang bằng vải, màu đen, tất cả đều đã qua sử dụng; 01 (một) nón kết (mũ lưỡi trai), màu xanh, bên trong nón có chữ “Non Son”; 01 (một) đôi dép quai keo, màu đỏ, quai dép màu đen, trên dép có chữ “FENDI”; 01 (một) áo sơ mi dài tay, sọc ca rô màu trắng – xanh, trên cổ áo có chữ “NH-79”; 01 (một) nón bảo hiểm màu cam, có viền màu đen, trên nón có dòng chữ “QUYÊN TRUNG” màu đen; 01 (một) quần Jean nam, ống dài, màu đen, có chiều dài 100cm, chiều rộng lưng quần là 40cm, tất cả đều đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe số 013271, mang tên Nguyễn Trường Đình, sinh năm 1988, địa chỉ: số 07, Chùa Ông, khóm 4, phường 2, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, biển số đăng ký 94K1 – 156.01.

(Theo biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 07/9/2021 giữa Cơ quan SCDT Công an huyện Hòa Bình và Cơ quan THADS huyện Hòa Bình)

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

3. Căn cứ vào: điểm c, điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 khoản 1 Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố: Bị cáo Phan D A (Tên gọi khác: Hậu), phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

- Xử phạt: bị cáo Phan D A (Tên gọi khác: Hậu) 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày bị bắt (ngày 28/01/2021).

4. Căn cứ vào: điểm c, điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 khoản 1 Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Kh Đ, phạm tội “*Cướp giật tài sản*”

- Xử phạt: bị cáo Trịnh Kh Đ 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày bị bắt (ngày 28/01/2021).

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu bán đấu giá nộp ngân sách nhà nước:

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu HELLO@, số loại 110V, kiểu dáng Wave, màu xanh, biển kiểm soát 94K1 – 156.01 đã qua sử dụng.

Tích thu tiêu hủy:

- 01 (một) nón kết (mũ lưỡi trai), màu xanh nhạt, bên trong nón có chữ “Non Son”;
01 (một) đôi dép quai keo, màu xanh, có quai màu đen, trên quai dép có chữ “FENDI”;
01 (một) áo khoác nam, chất liệu Jean, màu xanh, thân áo dài 70cm, chiều rộng thân áo 45cm, chiều dài tay áo 50cm, chiều rộng nhất tay áo 14cm, đã qua sử dụng;
01 (một) quần Short nam, chất liệu Jean, màu xanh, có chiều dài 48cm, chiều rộng lưng quần 45cm;
01 (một) nón bảo hiểm bằng nhựa, màu đen;
01 (một) cái khẩu trang bằng vải, màu đen, tất cả đều đã qua sử dụng;
01 (một) nón kết (mũ lưỡi trai), màu xanh, bên trong nón có chữ “Non Son”;
01 (một) đôi dép quai keo, màu đỏ, quai dép màu đen, trên dép có chữ “FENDI”;
01 (một) áo sơ mi dài tay, sọc ca rô màu trắng – xanh, trên cổ áo có chữ “NH-79”;
01 (một) nón bảo hiểm màu cam, có viền màu đen, trên nón có dòng chữ “QUYÊN TRUNG” màu đen;
01 (một) quần Jean nam, ống dài, màu đen, có chiều dài 100cm, chiều rộng lưng quần là 40cm, tất cả đều đã qua sử dụng;
01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe số 013271, mang tên Nguyễn Trường Đình, sinh năm 1988, địa chỉ: số 07, Chùa Ông, khóm 4, phường 2, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, biển số đăng ký 94K1 – 156.01.

(Theo biên bản bàn giao, nhân vật chứng ngày 07/9/2021 giữa Cơ quan SCDT Công an huyện Hòa Bình và Cơ quan THADS huyện Hòa Bình)

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584 và Điều 587 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Phan D A và bị cáo Trịnh Kh Đ liên đới bồi thường cho bà Trần Th H số tiền 66.320.000 đồng (Sáu mươi sáu triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo mỗi người phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Phan D A và bị cáo Trịnh Kh Đ phải nộp chung số tiền 3.316.000 đồng (Ba triệu ba trăm mười sáu ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: án xét xử công khai sơ thẩm các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Toà án tỉnh Bạc Liêu;
- Cơ quan THAHS huyện Hòa Bình;
- Cơ quan THADS huyện Hòa Bình;
- Bị cáo; NLQ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOA PHIÊN TÒA

- Sở TP tỉnh Bạc Liêu;
- Công an huyện, tỉnh;
- UBND xã ;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

Phan Chí Tâm

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA